

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày: 22-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Út.
- Ông Lê Trọng Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Tấn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Dương Đức H (tên gọi khác: không), sinh năm 1969, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phv, huyện CĐ, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn 3/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Dương L; Vợ là Đặng Thị Yến O, sinh năm 1973; Có 02 người con, sinh năm 2001 và năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông NGuyễn Hoàng L (tên gọi khác: T), sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp 3, xã Phv, huyện CĐ, tỉnh Long An (có mặt).

2. Ông Nguyễn Đức H1 (tên gọi khác: X), sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp 3, xã Phv, huyện CĐ, tỉnh Long An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 03/7/2023, vợ chồng chị Lưu Ngọc M, anh Nguyễn Thí Ph thuê xe đến hút hầm cầu tại nhà ở ấp 3, xã Phv, huyện CD, tỉnh Long An. Khi xe chạy ngang nhà của Dương Đức H thì H không cho xe đi ngang nhà H vì sợ gây hư hại cây cảnh nên H cự cãi với vợ chồng chị M. Lúc này, NGuyễn Hoàng L ở nhà cạnh nhà H nghe nên đi ra kêu H đi về, L dùng tay đẩy H về nhà H rồi L đi về nhà. Khoảng 05 phút sau, H đến nhà chị M thì xảy ra cãi nhau với anh Ph, L tiếp tục ra can để ngăn anh Ph và H đánh nhau rồi đẩy H về nhà. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, anh Lưu Bảo Q là anh chị M đi làm về ngang nhà H, H kêu Quý đầu xe lại ngay trước đầu đường nhà H để nói chuyện về việc cự cãi với vợ chồng chị M, nghe H nói chuyện lớn tiếng với Quý nên L và Nguyễn Đức H1 là em của L đi ra xem. L chửi H và đẩy H từ ngoài đường về nhà, H1 đi theo phía sau. Khi đến sân thì H bị L đẩy ngã, H thấy gần chậu cây chỗ H ngã có cục gạch ống, loại 04 lỗ, bị vỡ 01 góc khoảng 05cm nên nhặt lên và cầm bên tay phải, H bước lên thêm, L dùng tay đẩy H thì bị H dùng gạch ống đánh từ trên xuống trúng vào trán bên phải của L làm cục gạch bị vỡ. L khom người xuống thì bị H tiếp tục dùng phần gạch bị vỡ còn cầm trên tay đánh từ trên xuống trúng vào vành tai trái của L gây thương tích. Lúc này, H1 đi tới dùng tay đẩy H thì bị H dùng cục gạch bị vỡ đánh từ trên xuống trúng vào trán bên trái gây thương tích. Sau đó, H ném cục gạch xuống sân nhà làm gạch vỡ ra nhiều mảnh nhỏ. L được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy sau đó chuyển đến Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng TP.Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 07/7/2023 thì xuất viện, còn H1 được đưa đến Bệnh viện huyện Bình Chánh điều trị, xuất viện ngày 03/7/2023. Ngày 04/7/2023 và ngày 06/7/2023 H1 và L lần lượt có đơn yêu cầu xử lý hình sự hành vi của Dương Đức H.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 743/CN-BVCR ngày 07/07/2023 của Bệnh viện Chợ Rẫy và Giấy chứng nhận thương tích số 144/CNTT-BVCHPHCNTPHCM ngày 13/7/2023 của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng TP.HCM thì NGuyễn Hoàng L bị tổn thương của nông da đầu (chấn thương đầu), vết thương hở của tai (vết thương vành tai trái).

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 26/GCN-KHTH ngày 10/7/2023 của Bệnh viện huyện Bình Chánh thì Nguyễn Đức H1 bị vết thương trán #03cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 255/KLTTCT-TTPY ngày 10/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận thương tích của NGuyễn Hoàng L:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng trán phải có kích thước trung bình.
- Sẹo vành tai trái không co rúm.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám

định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của NGuyễn Hoàng L tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 254/KLTTCT-TTPY ngày 10/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận thương tích của Nguyễn Đức H1:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo vết thương vùng trán trái kích thước nhỏ.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức H1 tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện CD có tạm giữ 05 (năm) mảnh vỡ của viên gạch ống có kích thước (18cm x 4.5cm x 3.5cm); (18cm x 03cm x 04cm); (15cm x 04cm x 3.5cm); (07cm x 2.5cm); (06cm x 2.5cm) và 01 viên gạch ống kích thước 18cm x 08cm x 7.5cm là vật đồng dạng do Dương Đức H giao nộp.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKSCĐ ngày 29/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện CD đã truy tố Dương Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên áp dụng b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 134 của bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về trách nhiệm dân sự đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của NGuyễn Hoàng L gồm tiền xe chở đi bệnh viện và về 2 chuyến là 1.600.000đồng; tiền viện phí và thuốc điều trị theo quy định; tiền mất thu nhập thực tế 12 ngày; bồi thường thiệt hại về tinh thần từ 03 đến 05 lần mức lương cơ sở; không chấp nhận tiền thuê người nuôi bệnh và chi phí ăn uống và đồ đạc nằm bệnh viện; Đối với Nguyễn Đức H1 yêu cầu bồi thường 1.619.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường và đã đóng tiền tạm ứng bồi thường nên đề nghị ghi nhận.

Bị hại NGuyễn Hoàng L trình bày: Đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật: Về trách nhiệm dân sự, trước khi mở phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường 130.746.758đồng, tại phiên tòa xác định yêu cầu bị cáo bồi thường 2 chuyến xe chở đi bệnh viện, mỗi chuyến xe 800.000đồng; về chi phí thuê người nuôi bệnh là 5 ngày x 400.000đồng; tiền viện phí và thuốc điều trị 6.546.758đồng; tiền

ngủ làm tại Công ty 23 ngày x 500.000đồng = 10.600.000đồng; tiền ăn uống và mua đồ nằm viện là 5.000.000đồng; bồi thường thiệt hại về tinh thần là 100.000.000đồng;

Bị hại Nguyễn Đức H1 trình bày: Đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường 1.619.000đồng.

Bị cáo Dương Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu và đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD truy tố Bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội nên không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cũng xem xét cho bị cáo không phải tự dung bị cáo đánh bị hại mà do hai bị hại đánh, xô đẩy và chửi bị cáo trước. Sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo nhiều lần sang nhà bị hại để xin địa chỉ bệnh viện bị hại đang điều trị để đến xin lỗi nH gia đình bị hại không cho thông tin địa chỉ nên không đến xin lỗi được, sau đó bị cáo có liên hệ với công an để xin địa chỉ nằm bệnh viện thì bị cáo có lên hỏi thăm và xin lỗi. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền Nguyễn Đức H1 yêu cầu bồi thường bị cáo đồng ý bồi thường; Đối với số tiền NGuyễn Hoàng L yêu cầu bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường tiền xe, tiền thuốc điều trị các khoản khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng biên bản xác định hình ảnh, biên bản xác định địa điểm, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập trong tố tụng hình sự có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 30 phút 03/7/2023, sau khi Dương Đức H xảy ra mâu thuẫn với chị Lưu Ngọc M về việc xe chị M thuê xe hút hầm cầu chạy ngang nhà của H thì NGuyễn Hoàng L và Nguyễn Đức H1 ra can ngăn rồi đẩy H về

nhà tại ấp 3, xã Phv, huyện CD dẫn đến hai bên xảy ra xô xát; Khi NGuyễn Hoàng L chửi và đẩy bị cáo về nhà làm bị cáo ngã trước cửa nhà. Khi bị ngã, bị cáo nhặt một viên gạch ống loại 4 lỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu của L và H1 gây thương tích, với tỉ lệ thương tích của L là 05% và của H1 là 03%.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 743/CN-BVCR ngày 07/07/2023 của Bệnh viện Chợ Rẫy và Giấy chứng nhận thương tích số 144/CNTT-BVCHPHCNTPHCM ngày 13/7/2023 của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng TP.HCM thì NGuyễn Hoàng L bị tổn thương của nông da đầu (chấn thương đầu), vết thương hở của tai (vết thương vành tai trái).

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 26/GCN-KHTH ngày 10/7/2023 của Bệnh viện huyện Bình Chánh thì Nguyễn Đức H1 bị vết thương trán #03cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 255/KLTTCT-TTPY ngày 10/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận thương tích của NGuyễn Hoàng L:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng trán phải có kích thước trung bình.
- Sẹo vành tai trái không co rúm.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của NGuyễn Hoàng L tại thời điểm giám định là 05% (Năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 254/KLTTCT-TTPY ngày 10/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận thương tích của Nguyễn Đức H1:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo vết thương vùng trán trái kích thước nhỏ.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đức H1 tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Dương Đức H đã dùng viên gạch ống loại 4 lỗ (gạch xây dựng) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh L 05% và anh H1 03%. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Dương Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD đã truy tố bị cáo Dương Đức H ra trước Tòa án nhân dân huyện CD để xét xử về tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[3] Căn cứ quyết định hình phạt:

[3.1] Về lỗi: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được sức khỏe của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, việc xâm phạm sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự thể NH bị cáo coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống hằng ngày mà đã có hành vi xâm phạm sức khỏe của anh NNguyễn Hoàng L và anh Nguyễn Đức H1. Do vậy, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[3.2] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Nguyễn Đức H1 và bồi thường một phần thiệt hại cho NNguyễn Hoàng L; gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay bị cáo có một người con đang đi nghĩa vụ quân sự phục vụ cho nhà nước; trong vụ án này cũng có lỗi một phần của bị hại do bị hại chửi và xô ngã bị cáo trước. Do vậy, áp dụng điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.4] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của anh L và anh H1 mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương từ những mâu thuẫn trong cuộc sống hằng ngày mà không kiềm chế được bản thân. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để có điều kiện giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại H1 và một phần cho bị hại L; trong vụ án này nguyên nhân gây ra mâu thuẫn xuất phát từ lỗi của bị hại, bị hại chửi và xô ngã bị cáo trước. Trong vụ án này bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng ổn định, từ trước đến nay không vi phạm quy định gì tại địa phương, hành vi của bị cáo không thể hiện sự côn đồ, chỉ là bộc phát nhất thời không làm chủ được hành vi của bản thân. Hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, con trai của bị cáo đang đi nghĩa vụ quân sự nên nếu bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì một phần nào đó ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị cáo. Đồng thời, bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Nên chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại Nguyễn Đức H1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.619.000đồng bị cáo đồng ý bồi thường và đã tạm nộp tại cơ quan Thi hành án nên ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[4.2] Bị hại NGuyễn Hoàng L yêu cầu bồi thường số tiền 130.746.758đồng, Tại phiên tòa bị hại có thay đổi yêu cầu bồi thường như sau:

Đối với bồi thường tiền xe chuyển viện và đi lại nuôi bệnh 7 chuyến từ Phv đi Thành phố Hồ Chí Minh là 5.600.000đồng. Tuy nhiên, theo giấy ra viện ngày 07/7/2023 thì thể hiện bị hại nhập viện ngày 04/7/2023 đến ngày 07/7/2023. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường 2 chuyến xe là 1.600.000đồng cho bị hại và được bị hại đồng ý nên ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Đối với tiền thuê người nuôi bệnh: Bị hại, yêu cầu số ngày tiền thuê người nuôi bệnh là 6 nH bị hại chỉ nằm viện 5 ngày (từ ngày 03/7/2023 đến ngày 07/7/2023). Bị hại yêu cầu mức lương 500.000đồng/ngày, tại phiên tòa bị hại thừa nhận hiện nay mức thu nhập lao động tự do tại địa phương chỉ khoảng 400.000đồng/ngày. Nên chỉ chấp nhận tiền thuê người nuôi bệnh là 5 ngày x 400.000đồng = 2.000.000đồng.

Đối với tiền viện phí và thuốc điều trị là 6.546.758 đồng là phù hợp với các biên lai thu tiền viện phí của bị hại và bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Đối với tiền nghỉ việc tại Công ty bị hại yêu cầu bồi thường 10.600.000đồng cho 23 ngày nghỉ. Tuy nhiên, bị hại chỉ nằm viện từ ngày 03/7/2023 đến ngày 07/7/2023 và nghỉ hưởng bảo hiểm từ ngày 08/7/2023 đến ngày 14/7/2023. Do đó chỉ chấp nhận số ngày thu nhập thực tế bị mất là 12 ngày. Theo bị cáo cung cấp bảng lương tháng 8 của bị cáo là 9.380.000đồng, tháng 9 là 10.360.000đồng, tháng 10 là 9.940.000đồng, trung bình ba tháng liền kề của bị hại là $989.000\text{đồng}/26\text{ ngày công} = 380.000\text{đồng}$ làm tròn là 400.000đồng/ ngày nên chấp nhận số ngày thu nhập thực tế của bị hại bị mất là $12\text{ ngày} \times 400.000\text{đồng/ ngày} = 4.800.000\text{đồng}$.

Đối với tiền chi phí ăn uống và chi phí mua đồ đặc nằm viện 5.000.000đồng, bị cáo không cung cấp được hóa đơn chứng từ và nếu bị hại không nằm viện thì bị hại vẫn phải chịu chi phí ăn uống hằng ngày nên không chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

Đối với bồi thường về tổn thất tinh thần bị hại yêu cầu 100.000.000đồng. Tuy nhiên, bị hại chỉ nằm viện 5 ngày và trong vụ án này bị hại cũng có lỗi một phần nên chỉ chấp nhận 5 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định là $5 \times 1.800.000\text{đồng} = 9.000.000\text{đồng}$.

Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 23.946.758 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000đồng nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại NGuyễn Hoàng L thêm số tiền 18.946.758 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: 05 (năm) mảnh vỡ của viên gạch ống có kích thước (18cm x 4.5cm x 3.5cm); (18cm x 03cm x 04cm); (15cm x 04cm x 3.5cm); (07cm x 2.5cm); (06cm x 2.5cm) và 01 viên gạch ống kích thước 18cm x 08cm x 7.5cm là vật đồng dạng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền còn phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Dương Đức H 01 (một) năm tù, được cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án (22/01/2024).

Giao bị cáo Dương Đức H cho Ủy ban nhân dân xã Phv, huyện CĐ, tỉnh Long An để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Dương Đức H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 357, Điều 468, Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng L số tiền 18.946.758đồng.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đức H1 số tiền 1.619.000đồng, nH được khấu trừ số tiền 1.619.000đồng bị cáo đã tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ theo biên lai thu số 0004105 ngày 18/01/2024 (bị cáo đã nộp xong).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) mảnh vỡ của viên gạch ống có kích thước (18cm x 4.5cm x 3.5cm); (18cm x 03cm x 04cm); (15cm x 04cm x 3.5cm); (07cm x 2.5cm); (06cm x 2.5cm) và 01 viên gạch ống kích thước 18cm x 08cm x 7.5cm (theo quyết định chuyển vật chứng số 37/QĐ-VKSCĐ ngày 29/11/2023

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Đức H nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 947.300đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- VKSND huyện (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự (01b);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám

